

Số: 1438/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 15 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Tổ nghiên cứu thực hiện
Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI,
chuyên đề: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh Kiên Giang, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Chương trình số 09-CTr/TU ngày 15/4/2021 của Tỉnh ủy về Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025;

Xét Báo cáo số 427/BC-VP ngày 14/6/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về tổng hợp ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định thành lập Tổ nghiên cứu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, chuyên đề: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ nghiên cứu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, chuyên đề: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng (gọi tắt là Tổ nghiên cứu 3), gồm:

- 1. Tổ trưởng:** ông Nguyễn Thanh Nhân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- 2. Tổ phó:** ông Nguyễn Văn Dũng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Thành viên:

- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Giám đốc Sở Xây dựng.
- Giám đốc Sở Tài chính.
- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Giám đốc Sở Giao thông vận tải.
- Giám đốc Sở Công Thương.
- Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.
- Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc.
- Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành dân dụng và công nghiệp.
- Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông.
- Mời Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh.
- Ông Đặng Vũ Bằng, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

4. Bộ phận giúp việc gồm:

- a) Trưởng bộ phận: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- b) Thành viên: các Trưởng phòng thuộc các sở, ngành:
 - Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
 - Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.
 - Trưởng phòng Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật, Sở Xây dựng.
 - Trưởng phòng Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh.

5. Cơ quan đầu mối của Tổ Nghiên cứu 3 là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Tổ được trưng dụng cán bộ ở các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ.

1. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động của BCH Đảng bộ tỉnh, trong đó trọng tâm là thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, cụ thể:

- Đề án phát triển ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.
- Triển khai thực hiện Đề án phát triển nuôi biển theo hướng bền vững trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2030.

- Dự án điều tra các nghề khai thác vùng biển ven bờ và vùng lộng biển Kiên Giang.

- Sơ kết Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 (theo Quyết định số 988/QĐ-UBND, ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh); trên cơ sở đó đề xuất chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng phát triển các đô thị động lực: Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên, Kiên Lương, An Biên, Giồng Riềng.

- Đề án khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế sẵn có, nhất là về đất đai, tài nguyên - khoáng sản, cảnh quan thiên nhiên, các di tích, danh thắng, giá trị văn hóa truyền thống để đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh

- Sơ kết Chương trình hành động số 47-CTr/TU, ngày 21-02-2019 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trên cơ sở đó đề xuất chủ trương tiếp tục trong thời gian tới.

- Đề án xã hội hóa về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

- Đề án tăng cường quản lý, xử lý rác thải, nước thải ở các đô thị, khu dân cư giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.

2. Tổ ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ thành viên và xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, bảo đảm chất lượng về nội dung và hoàn thành theo thời gian quy định.

3. Tổ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tuân thủ Quy chế do Tổ trưởng ban hành; Tổ trưởng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh để điều hành các hoạt động và thực hiện nhiệm vụ; Tổ phó, Trưởng bộ phận giúp việc sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tổ tự giải thể sau khi kết thúc công việc.

Điều 3. Quyền hạn của Tổ

1. Tổ và các thành viên được chủ động làm việc với các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan có liên quan và đề nghị cung cấp tài liệu, thông tin, số liệu liên quan đến thực hiện nhiệm vụ của Tổ.

2. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị các kế hoạch/đề án tại khoản 1, Điều 2 Quyết định này báo cáo tình hình thực hiện và xem xét cho ý kiến xử lý các vấn đề có liên quan trong quá trình nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch/đề án.

3. Điều phối, đôn đốc, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các kế hoạch/đề án thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng.



Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. / . 2000

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT,pxquyet.



Lâm Minh Thành

KIÊN GIANG